

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày: 29/3/2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Quý Long**.*

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Huy Diệu**;

2. Bà **Bùi Minh Diệu**.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Hải Loan**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Yến**- Kiểm sát viên.*

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST- HS, ngày 19 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T, sinh năm 1992 tại Hải Dương; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã Ú, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969; có vợ và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh từ ngày 29/01/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969; Có mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Thôn Đồng Lại, xã Ứng Hoè, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

3. Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1996; Có mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Ú, huyện N, tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyễn Duy T là con đẻ của bà Nguyễn Thị N và ở cùng nhà với bà N. Khoảng 22 giờ ngày 19/11/2023, sau khi đi chơi về nhà, T bế con trai là cháu Nguyễn Nhật Duy A, sinh năm 2020 đi lên phòng khách để uống nước. Khi vào phòng, T bật đèn sáng, T thấy bà N đang nằm trên giường, màn đã buông nhưng cửa màn vẫn vén lên, T bế con đi lại phía cây lọc nước cách vị trí bà N nằm khoảng 2m, tay trái T bế con, tay phải T cầm cốc thủy tinh đường kính khoảng 05-06cm, cao khoảng 08cm đang để ở cây lọc nước lấy nước uống. Thấy T vào phòng, bà N nằm ở giường nói trách móc T tại sao T đi chơi về muộn để bà N phải trông con cho T. Thấy bà N nói đi, nói lại nhiều lần do T đã uống rượu nên T cảm thấy bức tức. T quay người sang bên phải (thân người bên phải hướng về phía bà N đang nằm), tay phải T vẫn đang cầm cốc thủy tinh, T vung tay phải hướng từ trên xuống dưới từ trái sang phải ném mạnh chiếc cốc thủy tinh về phía bà N đang nằm. Ngay sau đó, T nghe thấy tiếng cốc vỡ và nghe thấy tiếng bà N kêu “úi” rồi ngồi dậy, hai tay bà N che vùng mắt trái. T quan sát thấy vị trí bà N dùng tay che có máu chảy ra. Ngay lúc đó, chị Nguyễn Thị L là vợ T từ trong buồng chạy ra, T nói L gọi xe đưa bà N đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh H. Hậu quả: bà N bị vỡ nhãn cầu rách bờ tự do mi dưới, đứt lệ quản dưới mắt trái, điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh H từ ngày 19/11/2023 đến ngày 01/12/2023 thì ổn định và ra viện.

Ngày 20/11/2023, tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Duy T xác định nồng độ cồn trong hơi thở của T là 1,246mg/L.

Tại Kết luận số 983/2023/KLTTCT-TTPY ngày 10/01/2024 của Trung tâm P kết luận: Các kết quả chính: Sẹo vết thương mi dưới góc trong và sẹo vết thương mi dưới mắt trái kích thước nhỏ; Tổn thương đứt lệ quản đã phẫu thuật kết quả tốt; Mắt trái thị lực bóng bàn tay dưới 1/20 do sang chấn cũ rách giác, củng mạc, bong võng mạc toàn bộ, teo nhãn cầu. Thị lực mắt phải bình thường (9/10); Kết quả chụp phim CT sọ não khi giám định và kết quả hội chẩn phim CT sọ não của Bệnh viện đa khoa tỉnh H đều kết luận không tổn thương nội sọ, không tổn thương xương sọ, xương hàm mặt. Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị N tại thời điểm giám định là **41 %** (Bốn mươi một phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 14/CT- VKS- NG, ngày 18/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134- Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2

Điều 51; Điều 38- Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án; Về hình phạt bổ sung: Không; Về trách nhiệm dân sự: Không; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có các mảnh vỡ thủy tinh; Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội cầm 01 (một) cốc uống nước bằng thủy tinh hình trụ tròn đường kính khoảng 05-06cm, cao khoảng 08 cm (là hung khí nguy hiểm) ném về phía bà N trúng vào vùng mắt trái của bà N gây hậu quả làm bà N bị tổn thương mắt trái gây thương tích cho bà N như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại bà Nguyễn Thị N xác định bị cáo T phạm tội. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Duy T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19/11/2023, tại khu vực phòng khách nhà bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Duy T (là con trai bà N) đã uống rượu lại bức xúc việc bà N nói trách móc nhiều lần T đi chơi về muộn để bà N phải trông con cho T, nên T đã có hành vi dùng tay phải cầm 01 (một) cốc uống nước bằng thủy tinh hình trụ tròn đường kính khoảng 05-06cm, cao khoảng 08 cm (là hung khí nguy hiểm) ném về phía bà N trúng vào vùng mắt trái của bà N gây hậu quả làm bà N bị tổn thương mắt trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 41% (bốn mươi một phần trăm). Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật song bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù thương tích gây ra cho bà N là 41% (bốn mươi một phần trăm) nhưng do bị cáo dùng cốc thủy tinh là hung khí nguy hiểm ném gây thương tích cho bà N là mẹ đẻ của mình nên bị cáo

đã phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. VKSND huyện Ninh Giang truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền bảo vệ sức khỏe của người khác. Bị cáo gây thương tích cho chính mẹ đẻ của mình nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực chăm sóc bà N và đã chi trả toàn bộ chi phí điều trị cho bà N tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh H và điều trị tại nhà, bà N có đơn miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự thoả thuận giải quyết xong. Bị hại không yêu cầu gì khác. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì bên trong có các mảnh vỡ thủy tinh là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

[7]. Về án phí: Bị cáo có tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38- Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có các mảnh vỡ thủy tinh (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang ngày 21/3/2024*).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/3/2024).

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Công an huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

BÙI QUÝ LONG

